

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ MỸ THO  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST;  
Ngày: 12-4-2021.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO - TỈNH TIỀN GIANG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Mai Thị Mỹ Trang**;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông **Lê Văn Kiệt**;

2/ Bà **Nguyễn Thị Hơ**.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Phạm Nhật Minh** – Thư ký  
Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho – tỉnh Tiền Giang tham  
gia phiên tòa:* Bà **Võ Thị Diễm Kiều** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho,  
xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2021/HSST ngày 24 tháng 02  
năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXXST-HS ngày 24  
tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

**Trần Thúy V** (tên gọi khác Pin), sinh năm 1998 tại tỉnh Tiền Giang; nơi  
cư trú: Khu phố 4, phường 1, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở: Khu phố 4,  
phường 1, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học  
vấn 09/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ;  
con ông Trần Phương L, sinh năm 1978 và bà Trần Thị Thu V sinh năm 1977; Bị  
cáo sống như với chồng với Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1995; Bị cáo có 02 người  
con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền sự: Không có; tiền án:  
Không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/10/2020, tạm giam từ ngày 04/11/2020.  
Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Mỹ Tho. Bị cáo  
có mặt tại phiên tòa.

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Huỳnh Phú N**, sinh năm 1991  
(vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp G, xã P, thành phố Mỹ tho, tỉnh Tiền Giang.

\* *Người làm chứng:*

1. **Lê Thanh H**, sinh năm 1988 (có mặt);

Nơi cú trú: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. **Nguyễn Hữu D**, sinh năm 1971 (vắng mặt);

Nơi cư trú: số 22 ấp H, xã M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 08 giờ ngày 29/10/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Mỹ Tho kết hợp với Công an xã Đ, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang bắt quả tang bị cáo Trần Thúy V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong ngăn kéo nhỏ của túi vải màu sọc xanh trắng của bị cáo V để trên gác trong phòng trọ số 15, nhà cho thuê trọ số 1468 thuộc ấp 1, xã Đ, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang do bị cáo V thuê.

Bị cáo Trần Thúy V khai nhận: Lúc 08 giờ ngày 29/10/2020, bị cáo V đang ở phòng trọ số 15, nhà cho thuê trọ số 1468 thuộc ấp 1, xã Đ, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang cùng với Lê Thanh H thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang bị cáo V tàng trữ trái phép 02 bịch ma túy trong ngăn nhỏ của túi vải màu sọc xanh trắng của bị cáo V để trên gác trong phòng trọ số 15 do bị cáo V thuê. Nguồn gốc số ma túy trên là của một người tên K (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) đến phòng trọ số 15 của bị cáo V chơi và đưa cho bị cáo V cất giữ khoảng 10 ngày trước khi bị bắt quả tang. Mục đích bị cáo V cất giữ số ma túy trên là để sử dụng. H chỉ đến phòng trọ của bị cáo V chơi rồi ngủ lại, H không biết bị cáo V có cất giấu ma túy. Việc bị cáo V cất giấu ma túy chỉ một mình bị cáo V biết.

Đối với người tên K đã đưa ma túy cho bị cáo V, do bị cáo V không xác định được họ tên, địa chỉ nên không thể xác minh lấy lời khai, hiện đang tiếp tục điều tra làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Lê Thanh H là người đến phòng trọ sử dụng ma túy chung với bị cáo V khi bị bắt quả tang, nhưng H không biết bị cáo V tàng trữ trái phép chất ma túy và H không có tiền mua ma túy với bị cáo V nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với H là có cơ sở.

Căn cứ Kết luận giám định số 214/KLGD-PC09 ngày 31/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng trong 02 gói nylon màu trắng được hàn kín, có viền màu xanh một đầu, để trong một bì thư màu trắng được niêm phong có chữ ký ghi họ tên: Trần Thúy V và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN XÃ Đ – CÔNG AN THÀNH PHỐ MỸ THO – TỈNH TIỀN GIANG, gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 5,0432 gam, loại Ketamine.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKSMT ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố bị cáo Trần Thúy V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng đã truy tố và đề

ngị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 và điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Thúy V từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong màu trắng có ký hiệu vụ số 214 ngày 31/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Mỹ Tho tỉnh Tiền Giang, có chữ ký in họ tên bên giao của giám định viên Nguyễn Thanh T, trợ lý giám định Huỳnh Thị Diệu H, trợ bên nhận là Nguyễn Hữu L và dấu tròn màu đỏ in chữ: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

Lời tự bào chữa của bị cáo Trần Thúy V: Bị cáo đã biết lỗi của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời và lo cho con của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Những người này đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Trong quá trình điều tra, những người tham gia tố tụng nêu trên đã có lời khai cụ thể, đầy đủ, rõ ràng. Xét thấy sự vắng mặt của họ không gây khó khăn cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác thu giữ được đã đủ cơ sở để kết luận: Lúc 8 giờ ngày 29/10/2020, bị cáo Trần Thúy V đang ở phòng trọ số 15, nhà cho thuê trọ số 1468 thuộc ấp 1, xã Đ, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang cùng với Lê Thanh H thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang bị cáo V tàng trữ trái phép 02 bì ma túy trong ngăn nhỏ của túi vải màu sọc xanh trắng của bị cáo V để trên gác trong phòng trọ số 15 do V thuê. Căn cứ Kết luận giám định số 214/KLGD-PC09 ngày 31/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an

tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng trong 02 gói nylon màu trắng được hàn kín, có viền màu xanh một đầu, để trong một bì thư màu trắng được niêm phong có chữ ký ghi họ tên: Trần Thúy V và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN XÃ Đ- CÔNG AN THÀNH PHỐ MỸ THO – TỈNH TIỀN GIANG, gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 5,0432 gam, loại Ketamine. Xét hành vi tàng trữ chất ma túy để sử dụng cho bản thân của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng coi thường pháp luật, để phục vụ và đáp ứng nhu cầu của cá nhân nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố bị cáo Trần Thúy V ra trước tòa án để xem xét về tội danh và điều luật như đã nêu trên là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo V không có tiền án và không có tiền sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Trần Thúy V thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng: Không có

[5] Đối với người tên K đã đưa ma túy cho bị cáo Trần Thúy V, do bị cáo V không xác định được họ tên, địa chỉ nên không thể xác minh lấy lời khai, hiện đang tiếp tục điều tra làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[6] Đối với Lê Thanh H là người đến phòng trọ sử dụng ma túy chung với bị cáo V khi bị bắt quả tang, nhưng H không biết bị cáo V tàng trữ trái phép chất ma túy và H không có tiền mua ma túy với bị cáo V nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với H là có cơ sở.

[7] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 01 (một) bì thư được niêm phong màu trắng có ký hiệu vụ số 214 ngày 31/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Mỹ Tho tỉnh Tiền Giang, có chữ ký in họ tên bên giao của giám định viên Nguyễn Thanh T, trợ lý giám định Huỳnh Thị Diệu H, trợ bên nhận là Nguyễn Hữu L và dấu tròn màu đỏ in chữ: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG là số ma túy còn lại sau giám định nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thúy V khai, bị cáo sống như vợ chồng với Nguyễn Hoàng L sinh năm 1995, cư trú tại ấp B, xã B, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang và có hai con chung với Nguyễn Hoàng L, con lớn nhất sinh năm 2013 và con nhỏ nhất sinh năm 2014. Bị cáo V đã mang thai và sinh con khi chưa đủ 16 tuổi. Xét thấy, hành vi của Nguyễn Hoàng L có dấu hiệu của tội “*Giao cấu với trẻ em*” theo quy định Điều 115 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Căn cứ khoản 4 Điều 153 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử đề nghị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho ra quyết định khởi tố vụ án theo quy

định pháp luật.

[9] Lời đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Trần Thúy V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51, và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Thúy V 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ tạm giữ là ngày 29 tháng 10 năm 2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 (một) bì thư được niêm phong màu trắng có ký hiệu vụ số 214 ngày 31/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Mỹ Tho tỉnh Tiền Giang, có chữ ký in họ tên bên giao của giám định viên Nguyễn Thanh T, trợ lý giám định Huỳnh Thị Diệu H, trợ bên nhận là Nguyễn Hữu L và dấu tròn màu đỏ in chữ: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

Hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đang giữ toàn bộ các vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 3 năm 2021.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thúy V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Tp Mỹ Tho;
- Công an Tp Mỹ Tho;
- C.c THADS Tp Mỹ Tho;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**MAI THỊ MỸ TRANG**